TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2020/HS-ST
Ngày: 29- 4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THUỶ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Đức Trình.
2. Ông Trần Tấn Quốc.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Duy L, sinh ngày 20/9/1964 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 77/4 đường P, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tạm trú: Số 02/42 đường Hoàng Thị L, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Duy T (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị H (Đã chết); vợ: Đặng Thị Mai H (Đã ly hôn), con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013, bị Công an phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Bị cáo đã chấp hành xong). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 13/01/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Bị hại: Chị Trương Thị Thùy L, sinh năm 1991. Trú tại: Tổ 06, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Kim O**,** sinh năm 1965. Trú tại: Số 65/9 đường Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1957. Trú tại: Thôn K, xã T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức L**,** sinh năm 1978. Trú tại: Số 27B đường Đ, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 07/01/2020, Trần Duy L, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75L1- 5419 đến khu vực đồi Thiên An, thuộc địa phận xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, L phát hiện chị Trương Thị Thùy L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-244.21 đến dựng tại khu vực gần chòi tượng Đức Mẹ để đi bộ ngắm cảnh và chụp ảnh. Trần Duy L điều khiển xe mô tô đến dựng tại vị trí cách xe mô tô của chị L khoảng 20 mét, rồi đi bộ đến xe mô tô của chị L và dùng tay trái kéo nắp yên xe của chị L lên, rồi dùng tay phải thò vào trong cốp xe lấy 01 túi xách màu hồng, bên trong có số tiền là 5.650.000 đồng. Sau đó, L quay lại chỗ dựng xe của mình để lấy xe tẩu thoát thì bị Công an xã T, thị xã H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 75L1-5419; 01 (một) túi xách màu hồng kích thước 10cm×15cm×4cm; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 5.650.000 đồng.

Ngày 17/12/2019, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy đã có Kết luận số 15 như sau: 01 túi đựng đồ cá nhân loại xách tay có dây đeo màu hồng kích thước 10cm×15cm×cm (đã qua sử dụng), trị giá: 70.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Thị Thùy L đã nhận lại đầy đủ tài sản và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-Hth ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Trần Duy L về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Duy L từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 75L1-5419 của bị cáo Trần Duy L.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Trần Duy L thấy rằng: Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 07/01/2020, tại khu vực đồi Thiên An, thuộc xã T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Trần Duy L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Trương Thị Thùy L 01 túi đựng đồ cá nhân, trong túi có số tiền 5.650.000 đồng. Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Trần Duy L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-HTh ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thuỷ truy tố bị cáo L với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét loại hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo L là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào ban ngày, nơi công cộng, có ý định từ trước, thể hiện sự liều lĩnh của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian ngắn nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Xét bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Duy L phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) túi xách màu hồng kích thước 10cm×15cm×4cm; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 5.650.000 đồng Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại cho bị hại, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 75L1-5419 thuộc sở hữu của bị cáo Trần Duy L, đây là xe mô tô bị cáo sử dụng làm

phương tiện tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt tài sản nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Duy L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy L 06 (Sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 13/01/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 75L1-5419 của bị cáo Trần Duy L.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Duy L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX Hương Thuỷ;
- CA thị xã Hương thuỷ;
- CC THA DS TX Hương Thuỷ;
- CC THS HS TX Hương Thuỷ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phan Thị Xuân Huế